TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **111**/2019/HS-ST
Ngày: 08-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quý

Ông Nguyễn Hữu Trọng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Minh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày **08** tháng **11** năm **2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

BTL, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Danh chỉ bản số 494 lập ngày 04/9/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại Bản án số 35/2019/HSST ngày 03/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt BTL 15 tháng tù về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2019

Hiện đang tạm giam tại: Trại tạm giam số 02 - Công an Thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo BTL: Bà NTKD – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Chị NTT, sinh năm 1979. *Vắng mặt.*

2. Anh VVS, sinh năm 1989 *(chồng chị T). Có mặt.*

Nơi cư trú: huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

BTL thuê trọ tại huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội để làm thuê tại quán Gió của anh LQĐ tại huyện Chương Mỹ. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 29/8/2019, L từ nhà trọ mang quần áo đi giặt thì thấy phòng trọ của chị NTT (thuê trọ cùng dãy trọ với L) cửa khóa không có người ở nhà, quan sát cả dẫy nhà trọ không còn ai ở nhà, L nảy sinh ý định cậy cửa phòng trọ của chị T để trộm cắp tài sản. L lấy 01 chiếc kéo cũ gỉ ở gần máy bơm nước của dãy trọ, dùng lưỡi kéo bẩy bung đinh khuy cửa phòng trọ của chị T, rồi vào phòng lục tìm trong chiếc tủ gỗ phát hiện 01 chiếc túi vải bạt màu đen có 02 chiếc ví bên trong có tiền và 01 số giấy tờ. L cho 02 chiếc ví vào 01 túi nilông bọc lại cất trong người, sau đó L để chiếc kéo cũ gỉ ở lại chỗ cũ và đóng cửa phòng của chị T lại nhưng ổ khóa phòng chị T bị gẫy nên L cho ổ khóa trên vào túi nilông đựng 02 chiếc ví vừa trộm cắp được rồi mang lên quán Gió nơi L làm thuê. L đi vào trong nhà vệ sinh của quán Gió kiểm tra thấy bên trong 02 chiếc ví có 2.900.000 đồng và 01 Chứng minh thư nhân dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe môtô Biển kiểm soát 29X1 – 627.81 đều mang tên VVS (chồng chị T). L buộc số tiền 2.900.000 đồng lại rồi cho vào bồn chứa nước của bệ vệ sinh, còn 02 chiếc ví L mang ra phía sau nhà vệ sinh cất dấu và ổ khóa phòng chị T bị gẫy L đã ném xuống hồ nước cạnh quán Gió. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, chị T đi làm về, phát hiện cửa phòng trọ bị cậy phá, phát hiện bị mất 02 chiếc ví có 2.900.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân, nên chị T đã trình báo Công an thị trấn Chúc Sơn. Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày L đã đến Công an thị trấn Chúc Sơn đầu thú và giao nộp toàn bộ tài sản L trộm cắp của chị T cho Cơ quan Công an.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc túi vải bạt màu đen kích thước (13 x 15 x 23)cm
- 01 chiếc ví vải màu hồng kích thước (3 x 9 x 160)cm
- 01 chiếc ví giả da màu đỏ sẫm kích thước (4 x 10 x 18)cm
- 01 chiếc kéo bằng kim loại chuôi bọc nhựa màu xanh, hoen gỉ đã cũ
- 01 Chứng minh thư nhân dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe môtô Biển kiểm soát 29X1 – 627.81 đều mang tên VVS
- 2.900.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại Kết luận định giá tài sản số **131**/KL - HĐĐG ngày 09/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: "01 chiếc ví vải màu hồng trị giá 10.000 đồng; 01 chiếc ví giả da màu đỏ sẫm trị giá 15.000 đồng; Tổng trị giá 25.000 đồng"

Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 10/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố BTL về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo BTL đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.
- Anh VVS đã nhận lại tiền, tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị: Xử phạt BTL từ **09** đến **12** tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án Hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án từ 24 đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét; *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy chiếc kéo bằng kim loại đã cũ; *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo BTL đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương, bị cáo là người dân tộc Mường, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi để trả lại cho người bị hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của người bị hại, người làm chứng; thu giữ vật chứng; trưng cầu định giá tài sản; xử lý vật chứng; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can và người bị hại đúng quy định. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là chị NTT: Tại phiên tòa, anh VVS chồng chị T có mặt. Chị T đã có lời khai trong quá trình điều tra và đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên việc vắng mặt của chị T không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo BTL khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản ngày 29/8/2019. Xét lời khai của bị cáo BTL tại phiên tòa phù hợp với Biên bản tiếp nhận người ra đầu thú, tang vật thu giữ, Kết luận định giá trong Tố tụng Hình sự, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Do đó có đủ cơ sở để kết luận:***

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/8/2019, lợi dụng gia đình chị NTT, anh VVS cùng ở trọ tại huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội đi làm vắng, BTL đã có hành vi dùng chiếc kéo bằng kim loại cậy cửa phòng trọ của chị T để trộm cắp 2.900.000 đồng; 01 chiếc ví vải trị giá 10.000 đồng; 01 chiếc ví giả da trị giá 15.000 đồng; Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.925.000 đồng và 01 Chứng minh thư nhân dân; 01 Giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe.

Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 20/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố BTL về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

Trước đó, ngày 21/5/2019 bị cáo đã bị Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình quyết định khởi tố vụ án Hình sự và khởi tố bị can về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự và bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 13/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình có bản Cáo trạng số 33/CT-VKS truy tố bị cáo về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian tại ngoại để chờ xét xử, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi *"Trộm cắp tài sản"* là thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn và thuộc diện hộ nghèo tại địa phương nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi tội phạm bị phát hiện đã đến Cơ quan công an đầu thú, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Về tổng hợp hình phạt: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 03/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt BTL 15 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", đến nay Bản án đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả 02 bản án.

[3]. Về xử lý vật chứng: Ngày 01/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản bị chiếm đoạt là số tiền 2.900.000 đồng và 02 chiếc ví cùng một số giấy tờ cá nhận cho người bị hại là chị NTT, anh VVS là có căn cứ. Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại đã cũ là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị NTT, anh VVS đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu được bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét trách nhiệm bồi thường của bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo BTL phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo BTL phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt BTL **06** *(sáu)* tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án là **21** *(Hai mươi mốt)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại, chuôi bọc nhựa màu xanh, đã cũ hoen gỉ *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng tài sản ngày 14/10/2019 giữa Công an huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội).*

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo BTL phải chịu **200.000** đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Bị cáo BTL, người bị hai là anh VVS có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người bị hại là chị NTT vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long